

KẾ HOẠCH

V/v thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 1491/SGDDĐT- QLCLGDCNTT ngày 09/10/2025 của Sở GDĐT Quảng Ngãi về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, CDS và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 trường THPT Đình Tiên Hoàng xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tại đơn vị như sau:

I. Nhiệm vụ chung

1. Các tổ chuyên môn triển khai đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia phù hợp với điều kiện thực tế của GDĐT tại các tổ.

2. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và phương hướng, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

3. Nhà trường tăng cường các điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại đơn vị.

4. Tiếp tục triển khai, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục kết nối với các địa phương và với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; xây dựng cơ sở dữ liệu học bạ số, văn bằng số; đẩy mạnh chia sẻ dữ liệu phục vụ hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và học sinh.

5. Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, dạy, học, kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung (nền tảng và học liệu), tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy.

6. Các tổ chuyên môn thực hiện ứng dụng AI có trách nhiệm trong hoạt động dạy, học, quản lý; thường xuyên nâng cao năng lực số và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.

7. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, thanh toán không dùng tiền mặt.

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

a) Các tổ chuyên môn tiếp tục triển khai Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT quy định về quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS); đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày.



b) Nghiên cứu, áp dụng triển khai các mô hình dạy, học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng kết hợp, tăng tương tác, trải nghiệm (ví dụ: lớp học thông minh, học tương tác, tự học với trợ lý ảo).

c) Sử dụng công nghệ AI có trách nhiệm, có lộ trình phù hợp, lấy học sinh làm trung tâm, giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng tiên phong; đội ngũ nhà giáo phải thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi AI.

d) Các tổ chuyên môn tích cực, chủ động xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả các Kho học liệu dùng chung của Sở, Bộ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

d) Tổ chuyên môn đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối nếu có đủ điều kiện.

đ) Tham gia tập huấn, bồi dưỡng (trực tuyến và trực tiếp) nâng cao năng lực số, năng lực AI; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, quản lý, quản trị, dạy học, xây dựng học liệu số, ứng dụng AI.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số.

g) Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường

2. Chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về giáo dục, quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a) Tổ chức triển khai các phần mềm quản trị nhà trường kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; đảm bảo 100% học sinh, giáo viên được định danh thống nhất và quản lý bằng hồ sơ số, 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác được quản lý bằng hồ sơ số; từng bước ứng dụng AI phân tích dữ liệu, hỗ trợ công tác quản trị.

b) Triển khai học bạ số, văn bằng số theo kế hoạch và hướng dẫn các cấp

c) Tiếp tục hoàn thiện, tăng cường kiểm soát chất lượng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT, tập trung vào:

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; từng bước tích hợp AI trong hệ thống thông tin quản lý điều hành, phân tích dữ liệu.

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn>) đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng quy định.

- Tổ trưởng, giáo viên, nhân viên CNTT thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đối với giáo dục theo các quy định hiện hành; tăng cường ứng dụng công cụ phân tích dữ liệu

thông minh để hỗ trợ quản lý, đánh giá và dự báo xu hướng giáo dục, tự động hóa quy trình báo cáo thống kê.

3. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục

a) Nhà trường triển khai dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến; dịch vụ đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng trên Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ toàn trình theo hướng dẫn.

b) Tổ chức thực hiện dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học.

c) Tổ chức triển khai các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt, bao gồm Nền tảng thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. Một số giải pháp cơ bản

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục tại đơn vị. Phân công nhân viên CNTT phụ trách làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

2. Tổ chức triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục tại đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Quyết định số 3806/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2024 của Bộ GDĐT về việc ban hành Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với sở GDĐT, phòng GDĐT.

3. Tăng cường công tác thể chế: Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu; đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và sở hữu dữ liệu; ban hành các hướng dẫn, quy chế sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, bảo đảm quyền riêng tư trong hoạt động tại đơn vị.

4. Đảm bảo nguồn lực và hạ tầng kỹ thuật:

a) Tiếp tục rà soát bố trí đủ nguồn lực bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục; đảm bảo kết nối Internet trong các cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở ngành dữ liệu giáo dục.

5. Nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục



a) Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ nhà giáo, nhân viên, người học về vai trò, vị trí của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm ứng dụng, phần mềm phòng chống virus có bản quyền tại đơn vị.

b) Các tổ triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục (có thể lồng ghép chung vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm).

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện xuyên suốt, cử giáo viên, nhân viên CNTT đi tập huấn theo kế hoạch của Sở GDĐT Quảng Ngãi (nếu có).

2. Cán bộ, giáo viên được cử đi tập huấn CNTT từ cấp trên có trách nhiệm báo cáo, tập huấn lại cho giáo viên tại đơn vị; nhân viên CNTT thường xuyên cập nhật thông tin, kiểm tra thực hiện các nội dung báo cáo trên hệ thống smas, CSDL ngành, website trường; giáo viên phải thực hiện các báo cáo theo quy định.

3. Các tổ chuyên môn đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, CDS và thống kê giáo dục năm học 2025-2026. Tổ trưởng các tổ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (theo dõi);
- Giáo viên, nhân viên;
- Tổ trưởng chuyên môn (để triển khai);
- Lưu: VT, CM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Văn Thông